

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-12-2023

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Kim Phụng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 564/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Trung Đ**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp VĐ, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp VĐ, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Đ vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/10/2022, trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Trung Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị L chung sống vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đ, huyện Đ Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn ngày 02/3/2011.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh và chị L đã nhiều lần hòa giải mâu

thuần để tiếp tục chung sống nhưng không thành. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Anh và chị L có 03 con chung. Người con Nguyễn Trung A, sinh ngày 25/8/2004 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Nguyễn Trung N, sinh ngày 24/7/2006 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 24/6/2009 hiện đang sống cùng anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị L vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2003, anh Đ và chị L tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh Đ và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh Đ ly hôn với chị L là phù hợp.

Về con: Người con Nguyễn Trung A, sinh ngày 25/8/2004 đã thành niên nên không xem xét; người con Nguyễn Trung N, sinh ngày 24/7/2006 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 24/6/2009 hiện đang sống cùng anh, để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên cần tiếp tục giao con cho anh Đ nuôi là phù hợp. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản: Anh Đ không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Trung Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị L, chị L có địa chỉ cư trú tại ấp VĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị L được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2003, anh Đ và chị L tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa anh Đ và chị L phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay anh Đ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa anh Đ và chị L không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân, trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị L đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng chị L vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh Đ được ly hôn với chị L là phù hợp.

[2.2]. Về con: Người con Nguyễn Trung A, sinh ngày 25/8/2004 đã thành niên nên không xem xét; người con Nguyễn Trung N, sinh ngày 24/7/2006 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 24/6/2009 hiện đang sống cùng anh Đ. Nhằm ổn định cuộc sống của con chưa thành niên cần tiếp tục giao con cho anh Đ nuôi là phù hợp. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Anh Đ không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Anh Đ nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Trung Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.
2. Về con: Giao người con người con Nguyễn Trung N, sinh ngày 24/7/2006 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 24/6/2009 cho anh Nguyễn Trung Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Trung Đ không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Người con Nguyễn Trung An, sinh ngày 25/8/2004 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết;

3. Về tài sản: Anh Nguyễn Trung Đ không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Trung Đ nộp 300.000 đồng, anh Nguyễn Trung Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009585 vào ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, anh Nguyễn Trung Đ và chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đ Hải;
- UBND xã Long Điền Đông;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm